

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

***ĐỀ TÀI: Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về
vấn đề tôn giáo. Ảnh hưởng của Phật giáo
trong đời sống xã hội ở Việt Nam hiện nay.***

Giảng viên hướng dẫn : *Vũ Thu Hiền*

Sinh viên thực hiện : *Đậu thị khuyên*

Lớp : *K23-NHA*

Mã sinh viên : *23A4010312*

Hà nội, ngày 30 tháng 05 năm 2021

MỤC LỤC

Mở đầu:	04
1. Tính cấp thiết của đề tài:	04
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu:	05
3. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu:	06
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu:	06
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài:	06
Nội dung:	07
Chương 1: Phân tích lý luận chung về vấn đề tôn giáo và nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH	07
1. Một số vấn đề chung về tôn giáo:	07
1.1. Khái niệm về tôn giáo:	07
1.2. Bản chất của tôn giáo:	08
1.3. Nguồn gốc của tôn giáo:	09
1.4. Tính chất của tôn giáo:	10
2. Tình hình các tôn giáo trên thế giới:	11
Chương 2: Chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam:	12
1. Đặc điểm tôn giáo ở Việt Nam:	12
2. Chính sách tôn giáo của Đảng, nhà nước ta hiện nay:	12

Chương 3: Liên hệ thực tiễn: Ảnh hưởng của Phật giáo trong đời sống xã hội Việt Nam hiện nay:	14
1. Tình hình Phật giáo ở Việt Nam:	14
2. Ảnh hưởng của Phật giáo trong đời sống xã hội Việt Nam hiện nay: .	14
Kết luận:	16
Tài liệu tham khảo:	17
Các từ viết tắt:	17

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài.

Chúng ta đang sống trong những năm đầu tiên của một thế kỉ mới: thế kỉ thứ XXI. Xã hội loài người đã và đang có những bước tiến to lớn ở trong tất cả mọi mặt: Khoa học kĩ thuật – công nghệ, kinh tế, chính trị và cả tư tưởng của con người. Trong một xã hội như vậy, có một yếu tố không thể thiếu được, bởi nó quyết định trực tiếp đến tư tưởng của con người, là bộ phận cấu thành nên kiến trúc thượng tầng và cơ sở hạ tầng của xã hội, là yếu tố quan trọng trong định hướng xây dựng xã hội chủ nghĩa. Bên cạnh những mặt tích cực đó nó còn có những tác động tiêu cực đến hòa bình quốc gia và sự phát triển của xã hội, đặc biệt trong thời kì quá độ lên CNXH ở một số nước đang phát triển (trong đó có Việt Nam), đó chính là tôn giáo.

Tôn giáo tưởng chừng như là một vấn đề củ kỉ nhưng thực chất nó luôn mới mẻ và vận động đi lên. Tôn giáo một bộ phận cấu thành nên xã hội, phát triển và lớn mạnh cùng xã hội, sự phát triển không ngừng của tôn giáo ảnh hưởng đến sự phát triển của xã hội loài người, tác động đến đời sống tinh thần của con người, phản ánh một khía cạnh yếu thế bất lực của con người.

Trên thế giới tồn tại nhiều tôn giáo khác nhau mỗi tôn giáo đóng vai trò nhất định trong đời sống con người, nhìn chung các tôn giáo đều hướng con người tới những giá trị tốt đẹp, giáo lý của mỗi tôn giáo đều chứa đựng những giá trị triết lý sâu sắc, định hướng con người tới những điều tốt đẹp giúp con người gần gũi nhau hơn, sống có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng hơn.

Ở nước ta, các tôn giáo đang có sự vận động và phát triển một cách nhanh chóng và giữ một vai trò nhất định trong đời sống tinh thần đặc biệt trong thời kì quá độ lên CNXH hiện nay. Tôn giáo là sự tự do tín ngưỡng của mỗi công dân, vì vậy Đảng và nhà nước ta luôn coi trọng vai trò của các tôn giáo trong

đời sống xã hội chủ nghĩa, dung hòa tôn giáo trong đời sống, chính trị và xã hội để phát triển. Một trong những giáo phái lớn ở nước ta là Phật giáo, mang nội dung, tư tưởng đậm tính triết học sâu sắc có tư tưởng truyền thống gắn liền với sinh hoạt văn hóa nông nghiệp lúa nước, một nền văn hóa nhân văn, bao dung, trí tuệ, đậm sắc thái hiếu sinh, giải thoát với đặc tính từ bi, vị tha, v.v... Phật giáo đã được nhân dân Việt Nam đón nhận một cách trân trọng có sự kế thừa để trở thành tôn giáo truyền thống của dân tộc. Chính vì thế Phật giáo có sức ảnh hưởng lớn trong xã hội Việt Nam cả về mặt tích cực lẫn tiêu cực.

Trên đây là những lý do em quyết định chọn đề tài: *“Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề tôn giáo. Ảnh hưởng của Phật giáo trong đời sống xã hội ở Việt Nam hiện nay”*, để làm đề tài nghiên cứu. Trước hết là giúp bản thân có những hiểu biết nhất định về tôn giáo. Đồng thời góp định hướng hệ tư tưởng, tín ngưỡng tốt đẹp.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.

Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội, là một hiện tượng xã hội và biến đổi theo quá trình phát triển của xã hội, tồn tại trong quá trình xây dựng xã hội chủ nghĩa. Vì vậy nghiên cứu đề tài này với mục đích nâng cao hiểu biết về Tôn giáo: về bản chất, nguồn gốc, đặc điểm và sự tồn tại, ảnh hưởng của tôn giáo trong thời kì quá độ lên CNXH.

Ở Việt Nam sức ảnh hưởng của tôn giáo ngày càng lớn mạnh đặc biệt là Phật giáo, đã và đang đứng trước nguy cơ bị các thế lực xấu lợi dụng vì vậy việc định hướng và nâng cao hiểu biết, ý thức thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước về Phật giáo nói riêng và tôn giáo nói chung. Xây dựng nền tảng kiến thức cơ bản về tôn giáo và biết tiếp thu những giá trị tốt đẹp.

Nghiên cứu, làm rõ nguồn gốc, bản chất, đặc điểm, và sự tồn tại của tôn giáo. Ảnh hưởng của Phật giáo trong thời kì quá độ lên CNXH ở Việt Nam.

Để đạt được mục đích và hoàn thành nhiệm vụ trên với đề tài nghiên cứu “*Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề tôn giáo. Ảnh hưởng của Phật giáo trong đời sống xã hội ở Việt Nam hiện nay*”, với các nội dung sau :

○ Phần I: Phần lý luận:

- Chương 1: Phân tích lý luận chung về vấn đề tôn giáo và nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH .
- Chương 2: Chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam.

○ Phần II: Phần liên hệ thực tế và liên hệ bản thân:

- Chương 1: Liên hệ thực tiễn: ảnh hưởng của Phật giáo trong đời sống xã hội Việt Nam hiện nay.
- Chương 2: Nhận thức của bản thân về vấn đề này như thế nào.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

○ Nội dung nghiên cứu:

- Đề tài: Vấn đề tôn giáo và ảnh hưởng của Phật giáo trong đời sống xã hội ở Việt Nam hiện nay.

○ Phạm vi nghiên cứu:

- Thời gian: Giai đoạn hiện nay.
- Không gian: Các tôn giáo ở Việt Nam.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu.

○ Cơ sở lý luận:

- Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề tôn giáo.

○ Phương pháp nghiên cứu:

- Đề tài sử dụng phương pháp luận biện chứng duy vật với các phương pháp như: thống nhất lôgic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống hóa.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài.

- ý nghĩa lý luận: Đề tài góp phần làm rõ các vấn đề về tôn giáo, tác động của tôn giáo đối với đời sống tinh thần và quá trình phát triển của xã hội trong thời kì quá độ lên CNXH
- ý nghĩa thực tiễn: nghiên cứu đề tài này giúp chúng ta nhìn nhận rõ hơn về vấn đề tôn giáo trong thời gian hiện nay và có quan điểm hệ tư tưởng đúng đắn về các tôn giáo. Sự ảnh hưởng của tôn giáo (nói chung) và Phật giáo (nói riêng) trong thời kì quá độ lên CNXH ở Việt Nam.

NỘI DUNG

Chương 1: Phân tích lý luận chung về vấn đề tôn giáo và nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH.

1. Vấn đề chung về tôn giáo.

1.1. Khái niệm về tôn giáo.

- Khái niệm về tôn giáo là vấn đề được các nhà nghiên cứu về tôn giáo tranh cãi rất nhiều. Trong lịch sử đã tồn tại rất nhiều khái niệm khác nhau về tôn giáo.
- Các nhà thần học cho rằng: Tôn giáo là mối liên hệ giữa thần thánh và con người.
- Định nghĩa tôn giáo được quy định tại Khoản 5 Điều 2 Luật tín ngưỡng, tôn giáo 2016 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2018, của Việt Nam), theo đó: Tôn giáo là niềm tin của con người tồn tại với hệ thống quan niệm và hoạt động bao gồm đối tượng tôn thờ, giáo lý, giáo luật, lễ nghi và tổ chức.
- Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, “tôn giáo là những sự rút hết toàn bộ nội dung của con người và giới tự nhiên, là việc chuyển nội dung đó sang cho bóng ma. Thượng đế ở bên kia thế giới, Thượng đế này, sau đó, do lòng nhân từ, lại trả về cho con người và giới tự nhiên một chút ân huệ của mình”.

+ Với các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác, tôn giáo là sự phản ánh một cách biến dạng, sai lệch, hư ảo về giới tự nhiên và con người, về các quan hệ xã hội. Hay nói cách khác, tôn giáo là sự nhân cách hoá giới tự nhiên, là sự “đánh mất bản chất người”

Tôn giáo không đơn thuần là một hiện tượng xã hội mà nó còn là hiện tượng văn hóa lịch sử. Trong quá trình lao động thực tiễn con người trải qua biết bao thăng trầm, đối mặt với bao khó khăn thử thách, tất cả những điều đó đều là sự thật nhưng qua cách nhìn nhận của tôn giáo mọi điều trên đều trở nên thần thánh hóa trở thành siêu nhiên. Tuy nhiên hiểu theo cách nào thì mọi tôn giáo đều chứa đựng những giá trị tốt đẹp về đạo đức, tư tưởng ...phù hợp với xã hội và truyền thống của dân tộc Việt Nam ta.

1.2. Bản chất của tôn giáo.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin coi tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội, phản ánh hư ảo hiện thực khách quan các vấn đề xã hội trong một giai đoạn lịch sử nhất định, thông qua hệ thống các biểu tượng siêu nhiên và niềm tin. Qua cách nhìn nhận ấy mọi sức mạnh trong tự nhiên đều là thần thánh hóa, niềm tin của con người đều dựa trên các hiện tượng thần thánh.

Tôn giáo là sản phẩm của con người, gắn với những điều kiện lịch sử tự nhiên và lịch sử xã hội xác định. Do đó tôn giáo là sự phản ánh sự yếu thế bất lực, bế tắc của con người trước tự nhiên, xã hội và trước các thế lực trong đời sống. Với các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác, tôn giáo là sự phản ánh một cách biến dạng, sai lệch, hư ảo về giới tự nhiên và con người, về các quan hệ xã hội. Hay nói cách khác, tôn giáo là sự nhân cách hoá giới tự nhiên, là sự “đánh mất bản chất người”. Chính con người đã khoác cho thần thánh những sức mạnh siêu nhiên khác với bản chất của mình và cũng chính con người tự tạo ra cho mình chiếc áo thần thánh như tấm màn chắn để rồi từ đó con người có chỗ dựa, được chở che, an ủi - dù đó chỉ là chỗ dựa “hư ảo”. Chỉ ra bản chất sâu xa của hiện tượng đó, Ph.Ăngghen đã viết: “Con người vẫn chưa hiểu rằng họ đã nghiêng mình trước bản chất của chính mình và đã thần thánh hoá nó như một

bản chất xa lạ nào đó”. Lột tả bản chất của tôn giáo, ông cho rằng, “tôn giáo chẳng qua chỉ là sự phản ánh hư ảo vào đầu óc của con người của những lực lượng ở bên ngoài chi phối cuộc sống hàng ngày của họ; chỉ là sự phản ánh trong đó những lực lượng ở trần thế mang hình thức những lực lượng siêu trần thế”.

Sự khác nhau giữa chủ nghĩa hiện thực và quan điểm mà các tôn giáo hướng tới là “thiên đường” – nơi mà tôn giáo cho rằng chứa đựng sức mạnh siêu nhiên được thần thánh hóa thổi phồng. Với hiện thực của xã hội chủ nghĩa hạnh phúc và sức mạnh đều bắt nguồn từ con người đều do con người tự tạo ra.

1.3. Nguồn gốc của tôn giáo.

Tôn giáo ra đời và tồn tại đã từ rất lâu trong xã hội hoàn thiện và biến đổi cùng với tiến trình phát triển của kinh tế chính trị xã hội. Qua các bài học lịch sử chúng ta biết được tôn giáo xuất hiện từ rất sớm du nhập vào văn hóa tín ngưỡng của con người trên thế giới trong đó có Việt Nam. Vậy Tôn giáo có nguồn gốc như thế nào?

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tôn giáo có nguồn gốc từ trong hiện thực và phản ánh chính hiện thực đó, một hiện thực cần có tôn giáo và có điều kiện để tôn giáo xuất hiện và tồn tại. Trong Phê phán triết học pháp quyền của Hêghen, C.Mác đã viết: “Sự nghèo nàn của tôn giáo vừa là biểu hiện của sự nghèo nàn hiện thực, vừa là sự phản kháng chống sự nghèo nàn hiện thực ấy. Tôn giáo là tiếng thở dài của chúng sinh bị áp bức, là trái tim của thế giới không có trái tim, cũng như nó là tinh thần của những trật tự không có tinh thần. Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân”. Với quan điểm trên Mác đã chỉ rõ nguồn gốc của tôn giáo trên lập trường duy vật lịch sử, sự bất lực dựa dẫm của nhân dân vào tôn giáo.

Tôn giáo ra đời bắt nguồn từ tự nhiên, kinh tế-xã hội. Là sự bất lực của con người trước các thế lực tự nhiên trước các thế lực xã hội. Do điều kiện lao động không đủ chống chọi với sức mạnh của thiên nhiên, họ cảm thấy nhỏ bé, bất lực trước sức mạnh to lớn ấy nên đã thần thánh hóa sức mạnh của thiên

nhiên trở nên thần thánh. Người dân bắt lực với chế độ bóc lột của chủ nô, với sự phân hóa giai cấp đối kháng, và đầy rẫy những điều may rủi nên họ hướng niềm tin vào thần linh vào sức mạnh của thế giới bên kia.

Bên cạnh đó tôn giáo ra đời còn bởi nguồn gốc nhận thức. Các nhà duy vật trước C. Mác thường nhấn mạnh về nguồn gốc nhận thức của tôn giáo. Còn các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác-Lênin, lại quan tâm trước hết đến nguồn gốc kinh tế - xã hội của tôn giáo. Tuy nhiên, chủ nghĩa Mác-Lênin không phủ nhận nguồn gốc nhận thức của tôn giáo mà còn làm sáng tỏ một cách có cơ sở khoa học nguồn gốc đó. Ở những giai đoạn lịch sử nhất định, nhận thức của con người có giới hạn, họ đưa những điều chưa nhận thức được, chưa khám phá được về với tôn giáo.

Tôn giáo ra đời còn bởi nguồn gốc tâm lý, đó là ảnh hưởng của các yếu tố tâm lý (có cả tích cực lẫn tiêu cực), đặc biệt là sự bắt lực trong nhận thức tạo ra sự sợ hãi bi quan, là những tình cảm làm nảy sinh và duy trì niềm tin tôn giáo.

1.4. Tính chất của tôn giáo.

Tôn giáo cũng như các phạm trù khác, đều mang trong mình các tính chất.

Tôn giáo ra đời mang tính lịch sử. Tôn giáo chỉ ra đời trong những điều kiện lịch sử nhất định. Con người sáng tạo ra tôn giáo nhưng tôn giáo là sản phẩm của lịch sử và là một phạm trù lịch sử. Tôn giáo ra đời và biến đổi phù hợp với điều kiện của tự nhiên của xã hội, xã hội mà thay đổi tôn giáo cũng thay đổi theo để phù hợp với kết cấu chính trị và xã hội theo từng giai đoạn lịch sử.

Tôn giáo ra đời mang tính quần chúng. Số lượng tín đồ theo các tín ngưỡng, tôn giáo ngày càng đông, tôn giáo là nơi sinh hoạt văn hóa tinh thần của một bộ phận quần chúng nhân dân lao động. Tôn giáo hướng con người đến các tín ngưỡng tốt đẹp nhân văn, đạo đức và nhân văn nên được đông đảo người dân trong các tầng lớp khác nhau tin theo.

Tôn giáo ra đời mang tính chính trị. Giai cấp thống trị lợi dụng tôn giáo để phục vụ cho lợi ích của giai cấp mình, đấu tranh tôn giáo là một bộ phận của

đấu tranh giai cấp, tôn giáo thay đổi cùng với sự thay đổi của quan hệ chính trị - giai cấp. Cả trong và ngoài tôn giáo đều tồn tại các cuộc đấu tranh chính trị. Các thế lực thường lợi dụng tôn giáo để thực hiện mục đích chính trị của mình.

2. Tình hình các tôn giáo trên thế giới.

Từ khi xuất hiện đến nay, tôn giáo luôn luôn biến động phản ánh sự biến đổi của lịch sử. Một tôn giáo có thể hưng thịnh, suy vong, thậm chí mất đi nhưng tôn giáo luôn luôn song hành cùng với đời sống của nhân loại. Tôn giáo là một hiện tượng xã hội sẽ còn tồn tại lâu dài.

○ Về đánh giá thực trạng của tôn giáo, có nhiều ý kiến khác nhau.

Tựu trung lại có ba ý kiến sau:

- Tôn giáo đang khủng hoảng, suy tàn: những người đánh giá theo quan niệm này cho rằng trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ.... đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân sẽ được cải thiện, tôn giáo sẽ bị suy thoái dưới nhiều hình thái khác nhau. Họ cho rằng tôn giáo là một hiện tượng xã hội không có tương lai
- Tôn giáo Tây Âu suy tàn nhưng tôn giáo ở các nước khác đang phát triển: đánh giá này xuất phát từ thực tế tôn giáo ở Tây Âu. Sự suy giảm biểu hiện rõ nhất trong lĩnh vực thực hành tôn giáo: đi lễ và tuân thủ một số nghi lễ, niềm tin giảm sút (nhật đạo thậm chí khô đạo). Tuy nhiên cũng có người chỉ thừa nhận sự suy giảm ấy chỉ diễn ra ở trung tâm châu Âu. Trong khi đó tôn giáo ở các nước khác ngoài châu Âu, đặc biệt là các nước đang phát triển
- Tôn giáo, tín ngưỡng đang phục hồi và phát triển mạnh mẽ ở nhiều quốc gia, châu lục: cách đánh giá này được nhiều người thừa nhận. Thực tế là trong mấy thập kỷ gần đây, tín ngưỡng, tôn giáo đang phục hồi và phát triển ở nhiều quốc gia, châu lục. Số lượng tín đồ hiện nay chiếm khoảng 3/4 dân số trên thế giới (có số liệu là 5/6).

Chương 2: Chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam.

1. Đặc điểm tôn giáo ở Việt Nam.

Việt Nam là một quốc gia đa tôn giáo, tín ngưỡng. Người dân Việt Nam có truyền thống sinh hoạt, hoạt động tín ngưỡng từ lâu đời. Các dân tộc trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam đều có những tín ngưỡng riêng gắn liền với đời sống kinh tế và tâm linh của mình. ở Việt Nam hiện có 06 tôn giáo lớn: Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Hồi giáo, Cao Đài, Hoà Hảo. Theo số liệu của Ban tôn giáo Chính phủ năm 2011, nước ta có hơn 25 triệu tín đồ (chiếm hơn 1/4 dân số), trong đó Phật giáo khoảng 10 triệu người, Công giáo 6,1 triệu, Cao đài 2,4 triệu, Hoà hảo 1,2 triệu, Tin lành 1,5 triệu và Hồi giáo khoảng 100.000 tín đồ. Song nếu kể các hành vi thờ cúng tổ tiên, thành hoàng, vua Hùng... thì hầu hết người Việt có tâm linh tôn giáo. Mỗi tôn giáo đều có tín ngưỡng và giáo lý khác nhau song đều hướng con người tới những giá trị tốt đẹp.

Việt Nam là một quốc gia đa tôn giáo, Tôn giáo ở Việt Nam đa dạng, đan xen, chung sống hòa bình và không có xung đột tôn giáo. Tín đồ tôn giáo ở Việt Nam phần lớn là nhân dân lao động có lòng yêu nước và tinh thần dân tộc. Các tôn giáo ở Việt Nam uy tín có tầm ảnh hưởng đến các tín đồ và có vị trí quan trọng trong xã hội. Cũng bởi các đặc điểm trên, tôn giáo ở Việt Nam đã và đang bị các thế lực xấu lợi dụng nhằm chia rẽ tinh thần dân tộc, làm mất tinh thần đoàn kết của nhân dân, chống phá nhà nước và bộ máy chính trị Việt Nam. Vậy nên mỗi người chúng ta phải có tinh thần năng cao cảnh giác không bị các thế lực xấu lợi dụng.

2. Chính sách tôn giáo của Đảng nhà nước ta hiện nay.

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, vấn đề tôn giáo được đề cập trong mục X: “Phát huy

sức mạnh đoàn kết toàn dân 12 tộc”, trong đó Đảng ta khẳng định: "Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo phù hợp với quan điểm của Đảng. Phát huy những giá trị văn hoá, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo; động viên các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống tốt đời, đẹp đạo, tham gia đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Quan tâm và tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt theo hiến chương, điều lệ của tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận, đúng quy định của pháp luật”

Đảng và nhà nước ta thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết dân tộc. Koi trọng quyền tự do tín ngưỡng của mỗi người dân, có thể theo hoặc không theo bất kì tôn giáo nào hợp pháp được pháp luật quy định. Các tổ chức tôn giáo hợp pháp được pháp luật bảo hộ. Các tôn giáo hoàn toàn bình đẳng, đoàn kết gắn bó và giúp nhau cùng phát triển đi lên.

Nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng. Mỗi một công dân đều góp phần tạo nên một tôn giáo lành mạnh với những giá trị tốt đẹp, việc vận động công dân theo hoặc không theo một tôn giáo nào không phà hợp là một yếu tố quyết định tạo nên một cộng đồng tôn giáo văn minh, một xã hội phát triển.

Người dân theo tôn giáo phải tuân thủ pháp luật, chấp hành pháp luật và làm đúng theo chủ trương của Đảng và Nhà nước hướng tới một cuộc sống văn minh, trật tự.

Bên Bên cạnh đó công tác tôn giáo là công tác của cả hệ thống chính trị. Trên cơ sở xác định công tác tôn giáo mang nét đặc thù với sự tinh tế trong nhiều mối quan hệ, không chỉ là giải quyết chính sách đối với tín đồ, ứng xử với chức sắc và tổ chức giáo hội mà còn là công tác đấu tranh chống địch lợi dụng tôn giáo, liên quan đến chính sách đối nội, đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Do vậy, Đảng cộng sản Việt Nam xác định lực lượng làm công tác tôn giáo trong thời kì mới là toàn bộ hệ thống chính trị, gồm Đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị.

Bên cạnh các giải pháp trên Đảng và nhà nước ta cũng đã ban hành một số chính sách tôn giáo để giải quyết các vấn đề tôn giáo trong thời kì mới.

Chương 3: Liên hệ thực tiễn: Ảnh hưởng của Phật giáo trong đời sống xã hội Việt Nam hiện nay.

1. Tình hình Phật giáo ở Việt Nam.

Việt Nam là một quốc gia đa tôn giáo, tồn tại nhiều tôn giáo lớn với hệ thống giáo lý mang đậm tính nhân văn và hướng tới những giá trị tốt đẹp. Một trong những giáo phái lớn nhất Việt Nam là Phật giáo-với hệ tư tưởng nhân văn, đạo đức, hướng con người tới cuộc sống tốt đẹp.

Hiện nay Phật giáo ở Việt Nam đang có sự phát triển mạnh mẽ và trải dài trên khắp cả nước. Phật giáo với hệ thống giáo lý tốt đẹp được truyền bá rộng rãi đến các Phật tử định hướng hệ tư tưởng đúng đắn cho người dân. Tuy nhiên, bên cạnh đó, tình hình tôn giáo vẫn nổi lên một số vấn đề đáng quan tâm. Những năm gần đây, được sự dung dưỡng của các thế lực thù địch nước ngoài, một số phần tử phản động đội lốt tôn giáo lấy cơ hoạt động tôn giáo để nhen nhóm các tổ chức phản cách mạng, tập hợp lực lượng phản động, tổ chức tán phát tài liệu chống Đảng và Nhà nước ta; lôi kéo, kích động quần chúng tín đồ trong vùng đồng bào theo đạo gây áp lực, đòi yêu sách, gây rối an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên diện rộng ở nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước, làm cho tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở một số địa phương có lúc rất căng thẳng

2. Ảnh hưởng của Phật giáo trong đời sống xã hội Việt Nam hiện nay.

Phật giáo có sức ảnh hưởng lớn đến đời sống xã hội Việt Nam về mặt tư tưởng đạo lý, trong quá trình hội nhập văn hóa Việt, qua góc độ nhân văn và xã hội, qua các loại hình nghệ thuật. Với sức ảnh hưởng lớn đến mọi vấn đề mọi mặt trong đời sống.

Phật giáo góp phần to lớn trong việc định hướng hệ tư tưởng đúng đắn với các đạo lý tốt đẹp được truyền bá rộng rãi thông qua việc giảng dạy giáo lý. Phật giáo dung hòa giữa đạo Phật và các tín ngưỡng truyền thống của dân tộc ta, Phật giáo và các giáo phái khác đều có sự tác động, dung hòa lẫn nhau tạo nên

một xã hội văn minh. Phật giáo còn là sự dung hòa với các quan hệ chính trị xã hội. Chính vì thế Phật giáo có sự tác động và ảnh hưởng đến giới bình dân và tri thức trong tư tưởng giúp người dân có niềm tin bước qua thăng trầm, khó khăn hướng tới tâm hồn thanh tịnh.

Phật giáo tác động đến ngôn ngữ một cách thâm lặng mà ít người trong chúng ta biết song nó cũng tạo ra những từ ngữ được sử dụng rộng rãi. Phật giáo còn ảnh hưởng đến thơ ca và các tác phẩm văn học, là đề tài cho nhiều bài thơ ca của các tác gia nổi tiếng. Phật giáo tác động đến phong tục tập quán người Việt Nam qua lời ăn tiếng nói, qua tập tục ăn chay, thờ Phật phóng sinh và bố thí, tập tục cúng rằm, mừng một và lễ chùa, trong nghi thức ma chay, cưới hỏi và các phong tục khác như đốt vàng mã, xem ngày giờ, sao giải hạn...

Phật giáo thể hiện qua nghệ thuật sân khấu như hát chèo, cải lương ...qua nghệ thuật tạo hình điêu khắc và hội họa.

Phật giáo từ lâu đã thâm nhập vào tâm hồn, nếp nghĩ, lối sống của dân tộc Việt Nam và đã trở thành bản chất và bản sắc của dân tộc Việt Nam. Đạo Phật đã ảnh hưởng đến mọi sinh hoạt của người Việt từ triết lý, tư tưởng, đạo đức, văn học, nghệ thuật cho đến phong tục tập quán, nếp sống nếp nghĩ.

Chương 4: Nhận thức của bản thân về vấn đề tôn giáo và sức ảnh hưởng của Phật giáo trong đời sống con người Việt Nam trong quá trình đi lên CNXH.

Hiện nay trong quá trình hội nhập quốc tế, Việt Nam-một nước đang trong quá trình đi lên CNXH, vấn đề tôn giáo đang được Đảng và nhà nước Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung quan tâm. Tôn giáo có sức ảnh hưởng lớn đến mỗi quốc gia dân tộc, Có ý nghĩa to lớn đối với đời sống văn hóa, tâm linh, đạo đức, lối sống, mang lại làn gió tích cực trong cách sống của mỗi người. Vậy nên việc nhận thức được vai trò trách nhiệm của bản thân đối với vấn đề tôn giáo là vô cùng quan trọng và có ý nghĩa.

Với tư cách là một sinh viên đang ngồi trên giảng đường đại học em nhận thức được vai trò và trách nhiệm của bản thân đối với vấn đề tôn giáo và sức ảnh hưởng của Phật giáo đến dân tộc ta trong thời kì quá độ lên CNXH hiện nay. Là

một sinh viên em nhận thấy bản mình nên chăm chỉ học tập để nâng cao kiến thức, nhận thức được việc học tập và nâng cao hiểu biết về mọi mặt đặc biệt là vấn đề tôn giáo không chỉ cho riêng bản thân mà còn cho gia đình và xã hội. Phải biết chọn lọc thông tin về tôn giáo ở những trang truyền thông chính thống trong thời đại mạng internet phát triển như hiện nay. Phải có hiểu biết để biết được những giáo phái đúng đắn được pháp luật bảo vệ và tránh xa các giáo phái với quan điểm sai trái lệch lạc. Làm đúng theo chủ trương và chính sách của Đảng và nhà nước về vấn đề tôn giáo. Tránh bị các thế lực xấu lợi dụng vấn đề tôn giáo để tiếp cận nhằm thực hiện âm mưu trái hạp luật. Biết đấu tranh, lên án cho những hành vi lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng, tuyên truyền để người thân bạn bè và người dân biết tránh xa. Biết tiếp thu và chọn lựa thông tin về giáo lý đúng đắn không xa rời thực tế phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc ta. Tham gia vào các phong trào tôn giáo tốt đẹp như Phật Giáo với các phong trào như Lễ Phật Đản, lễ Vu Lan báo hiếu... Đây là những điều bản thân tôi nghĩ mình nên và cần làm về vấn đề tôn giáo và sức ảnh hưởng của Phật giáo trong thời kì quá độ lên CNXH ở Việt Nam.

KẾT LUẬN

Vấn đề tôn giáo đang là vấn đề được quan tâm và chú ý đặc biệt trong thời kì hội nhập quốc tế hiện nay, sức ảnh hưởng của Phật giáo nói chung và tôn giáo nói riêng đến dân tộc Việt Nam ta là rất lớn chính vì thế việc nâng cao hiểu biết về các vấn đề tôn giáo và thực hiện các chính sách tôn giáo đang là vấn đề cấp thiết hiện nay. Chủ nghĩa Mác-lenin đã chỉ ra rằng “chỉ có những kẻ ngu ngốc mới tuyên chiến với tôn giáo” như vậy để giải quyết các vấn đề tôn giáo thì không được dùng vũ lực mà phải biết kết hợp các biện pháp kinh tế, chính trị, xã hội và đặc biệt là công tác vận động quần chúng. Sự ảnh hưởng của tôn giáo đặc biệt là Phật giáo đến dân tộc ta là rất lớn vì vậy mỗi người cần có ý thức và trách nhiệm trong việc chọn thông tin phù hợp và tránh bị các thế lực xấu lợi dụng. Với không gian nhỏ hẹp của bài tiểu luận em đã cố gắng chỉ ra những vấn đề chung nhất về tôn giáo và sức ảnh hưởng của Phật giáo giáo đến đất nước ta

cũng như nhận thức được vai trò và trách nhiệm của bản thân với vấn đề tuy nhiên bài tiểu luận chắc chắn còn nhiều thiếu sót, tôi rất mong được thầy cô hướng dẫn chỉ bảo thêm. Em xin cảm ơn!

Tài liệu tham khảo:

- (1)http://lrc.quangbinhuni.edu.vn:8181/dspace/bitstream/TVDHQB_123456789/1225/1/nhung_van_de_ton_giao_7226.pdf
- (2)Bài tập Chủ Nghĩa Xã Hội Khoa Học (học viện Ngân Hàng)
- (3)<https://text.123docz.net/document/1138488-tieu-luan-nguyen-ly-mac-le-nin-van-de-ton-giao-trong-tien-trinh-xay-dung-xa-hoi-chu-nghia-o-viet-nam.htm>
- (3)<https://nganhangphapluat.thukyluat.vn/tu-van-phap-luat/van-hoa--xa-hoi/ton-giao-la-gi-219834>
- (4)<https://tailieu.vn/doc/giao-trinh-ton-giao-hoc-dai-cuong-hoang-ngoc-vinh-1601533.html>

Các từ viết tắt:

- (1)CNXH: chủ nghĩa xã hội.

